

## ■ PLC 入力と端子台 XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台 NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		PLC I/O	XTB-40H 端子台 NO.
		A	B		
A1	0	1	1	0	B1
A2	1	2	2	1	B2
A3	2	3	3	2	B3
A4	3	4	4	3	B4
A5	4	5	5	4	B5
A6	5	6	6	5	B6
A7	6	7	7	6	B7
A8	7	8	8	7	B8
A9	COM	9	9	COM	B9
A10	8	10	10	8	B10
A11	9	11	11	9	B11
A12	10	12	12	10	B12
A13	11	13	13	11	B13
A14	12	14	14	12	B14
A15	13	15	15	13	B15
A16	14	16	16	14	B16
A17	15	17	17	15	B17
A18	COM	18	18	COM	B18
A19	NC	19	19	NC	B19
A20	NC	20	20	NC	B20

(m+1)CH

## ■ PLC 出力と端子台 XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台 NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		XTB-40H 端子台 NO.	PLC I/O
		A	B		
A1	0	1	1	0	B1
A2	1	2	2	1	B2
A3	2	3	3	2	B3
A4	3	4	4	3	B4
A5	4	5	5	4	B5
A6	5	6	6	5	B6
A7	6	7	7	6	B7
A8	7	8	8	7	B8
A9	COM	9	9	COM	B9
A10	DC4.5/26.4V	10	10	DC4.5/26.4V	B10
A11	8	11	11	8	B11
A12	9	12	12	9	B12
A13	10	13	13	10	B13
A14	11	14	14	11	B14
A15	12	15	15	12	B15
A16	13	16	16	13	B16
A17	14	17	17	14	B17
A18	15	18	18	15	B18
A19	COM	19	19	COM	B19
A20	DC4.5/26.4V	20	20	DC4.5/26.4V	B20

(m+1)CH

## ■ PLC 出力とリレーボード R32C (NPN) との接続図

RB 端子台 NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		RB 端子台 NO.	PLC I/O
		A	B		
R1	0	1	1	0	R17
R2	1	2	2	1	R18
R3	2	3	3	2	R19
R4	3	4	4	3	R20
R5	4	5	5	4	R21
R6	5	6	6	5	R22
R7	6	7	7	6	R23
R8	7	8	8	7	R24
-24G	COM	9	9	COM	-24G
+24V	DC4.5/26.4V	10	10	DC4.5/26.4V	+24V
R9	8	11	11	8	R25
R10	9	12	12	9	R26
R11	10	13	13	10	R27
R12	11	14	14	11	R28
R13	12	15	15	12	R29
R14	13	16	16	13	R30
R15	14	17	17	14	R31
R16	15	18	18	15	R32
-24G	COM	19	19	COM	-24G
+24V	DC4.5/26.4V	20	20	DC4.5/26.4V	+24V

(m+1)CH

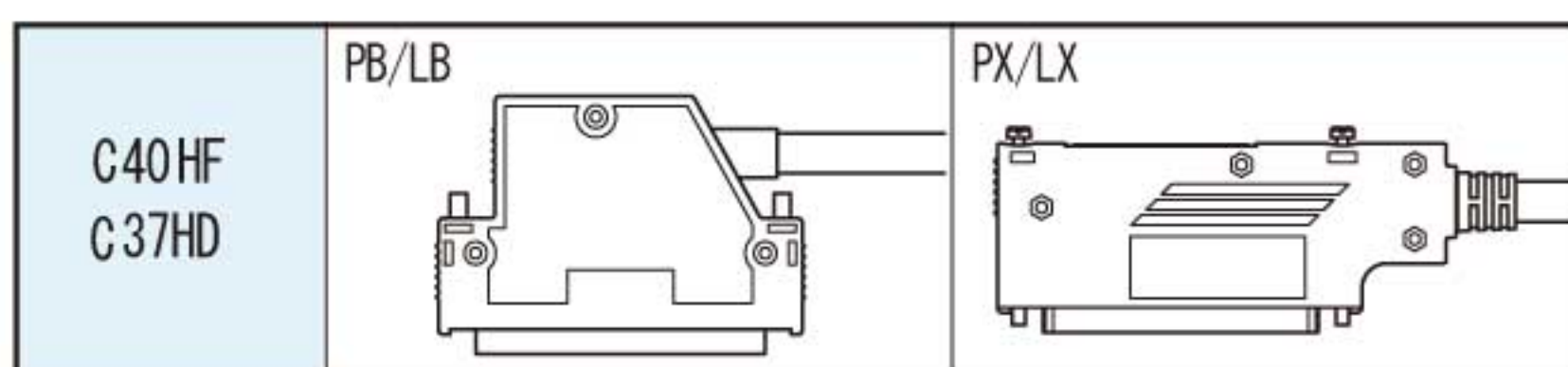
## ■ OMRON PLC (SYSMAC C)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARDを使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
C200	C200H-ID216	32 (入)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1				
	C200H-OD218	32 (出)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1	R32C (NPN)	1	C40HF- □PB-OM3	1
CQM1	CQM1-ID213	32 (入)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1				
	CQM1-ID112	32 (入)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1				
	CQM1-OD213	32 (出)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1	R32C (NPN)	1	C40HF- □PB-OM3	1

※ □はケーブル長を表し0.5mは05、1mは10、1.5mは15、10mは100としご選定ください。

※ 接続図は参考用でありPLCメーカーが提供する電源ならびにI/O Addressを確認後結線してください。

※ ケーブルはご使用用途によってPLC側コネクタ形態を選定しご使用ください。



■ PLC 入力と端子台  
XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		PLC I/O	XTB-40H 端子台NO.
		B	A		
B20	NC	20	20	NC	A20
B19	NC	19	19	NC	A19
B18	COM	18	18	COM	A18
B17	15	17	17	15	A17
B16	14	16	16	14	A16
B15	13	15	15	13	A15
B14	12	14	14	12	A14
B13	11	13	13	11	A13
B12	10	12	12	10	A12
B11	9	11	11	9	A11
B10	8	10	10	8	A10
B9	COM	9	9	COM	A9
B8	7	8	8	7	A8
B7	6	7	7	6	A7
B6	5	6	6	5	A6
B5	4	5	5	4	A5
B4	3	4	4	3	A4
B3	2	3	3	2	A3
B2	1	2	2	1	A2
B1	0	1	1	0	A1
(m+1)CH		CN1		mCH	

A1	0	PLC側 コネクタ		0	B1
		A	B		
A2	1	2	2	1	B2
A3	2	3	3	2	B3
A4	3	4	4	3	B4
A5	4	5	5	4	B5
A6	5	6	6	5	B6
A7	6	7	7	6	B7
A8	7	8	8	7	B8
A9	COM	9	9	COM	B9
A10	8	10	10	8	B10
A11	9	11	11	9	B11
A12	10	12	12	10	B12
A13	11	13	13	11	B13
A14	12	14	14	12	B14
A15	13	15	15	13	B15
A16	14	16	16	14	B16
A17	15	17	17	15	B17
A18	COM	18	18	COM	B18
A19	NC	19	19	NC	B19
A20	NC	20	20	NC	B20
mCH		CN2		(m+1)CH	

■ PLC 出力と端子台  
XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O
		B	A		
B20	DC4.5/26.4V	20	20	DC4.5/26.4V	A20
B19	COM	19	19	COM	A19
B18	15	18	18	15	A18
B17	14	17	17	14	A17
B16	13	16	16	13	A16
B15	12	15	15	12	A15
B14	11	14	14	11	A14
B13	10	13	13	10	A13
B12	9	12	12	9	A12
B11	8	11	11	8	A11
B10	DC4.5/26.4V	10	10	DC4.5/26.4V	A10
B9	COM	9	9	COM	A9
B8	7	8	8	7	A8
B7	6	7	7	6	A7
B6	5	6	6	5	A6
B5	4	5	5	4	A5
B4	3	4	4	3	A4
B3	2	3	3	2	A3
B2	1	2	2	1	A2
B1	0	1	1	0	A1
(m+1)CH		CN1		mCH	

A1	0	PLC側 コネクタ		0	B1
		A	B		
A2	1	2	2	1	B2
A3	2	3	3	2	B3
A4	3	4	4	3	B4
A5	4	5	5	4	B5
A6	5	6	6	5	B6
A7	6	7	7	6	B7
A8	7	8	8	7	B8
A9	COM	9	9	COM	B9
A10	DC4.5/26.4V	10	10	DC4.5/26.4V	B10
A11	8	11	11	8	B11
A12	9	12	12	9	B12
A13	10	13	13	10	B13
A14	11	14	14	11	B14
A15	12	15	15	12	B15
A16	13	16	16	13	B16
A17	14	17	17	14	B17
A18	15	18	18	15	B18
A19	COM	19	19	COM	B19
A20	DC4.5/26.4V	20	20	DC4.5/26.4V	B20
mCH		CN2		(m+1)CH	

■ PLC 出力とリレーボード  
R32C (NPN) との接続図

RB 端子台 NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		RB 端子台 NO.	PLC I/O
		B	A		
+24V	DC4.5/26.4V	20	20	DC4.5/26.4V	+24V
-24G	COM	19	19	COM	-24G
R16	15	18	18	15	R32
R15	14	17	17	14	R31
R14	13	16	16	13	R30
R13	12	15	15	12	R29
R12	11	14	14	11	R28
R11	10	13	13	10	R27
R10	9	12	12	9	R26
R9	8	11	11	8	R25
+24V	DC4.5/26.4V	10	10	DC4.5/26.4V	+24V
-24G	COM	9	9	COM	-24G
R8	7	8	8	7	R24
R7	6	7	7	6	R23
R6	5	6	6	5	R22
R5	4	5	5	4	R21
R4	3	4	4	3	R20
R3	2	3	3	2	R19
R2	1	2	2	1	R18
R1	0	1	1	0	R17
(m+1)CH		CN1		mCH	

R1	0	PLC側 コネクタ		0	R17
		A	B		
R2	1	2	2	1	R18
R3	2	3	3	2	R19
R4	3	4	4	3	R20
R5	4	5	5	4	R21
R6	5	6	6	5	R22
R7	6	7	7	6	R23
R8	7	8	8	7	R24
-24G	COM	9	9	COM	-24G
+24V	DC4.5/26.4V	10	10	DC4.5/26.4V	+24V
R9	8	11	11	8	R25
R10	9	12	12	9	R26
R11	10	13	13	10	R27
R12	11	14	14	11	R28
R13	12	15	15	12	R29
R14	13	16	16	13	R30
R15	14	17	17	14	R31
R16	15	18	18	15	R32
-24G	COM	19	19	COM	-24G
+24V	DC4.5/26.4V	20	20	DC4.5/26.4V	+24V
mCH		CN2		(m+1)CH	

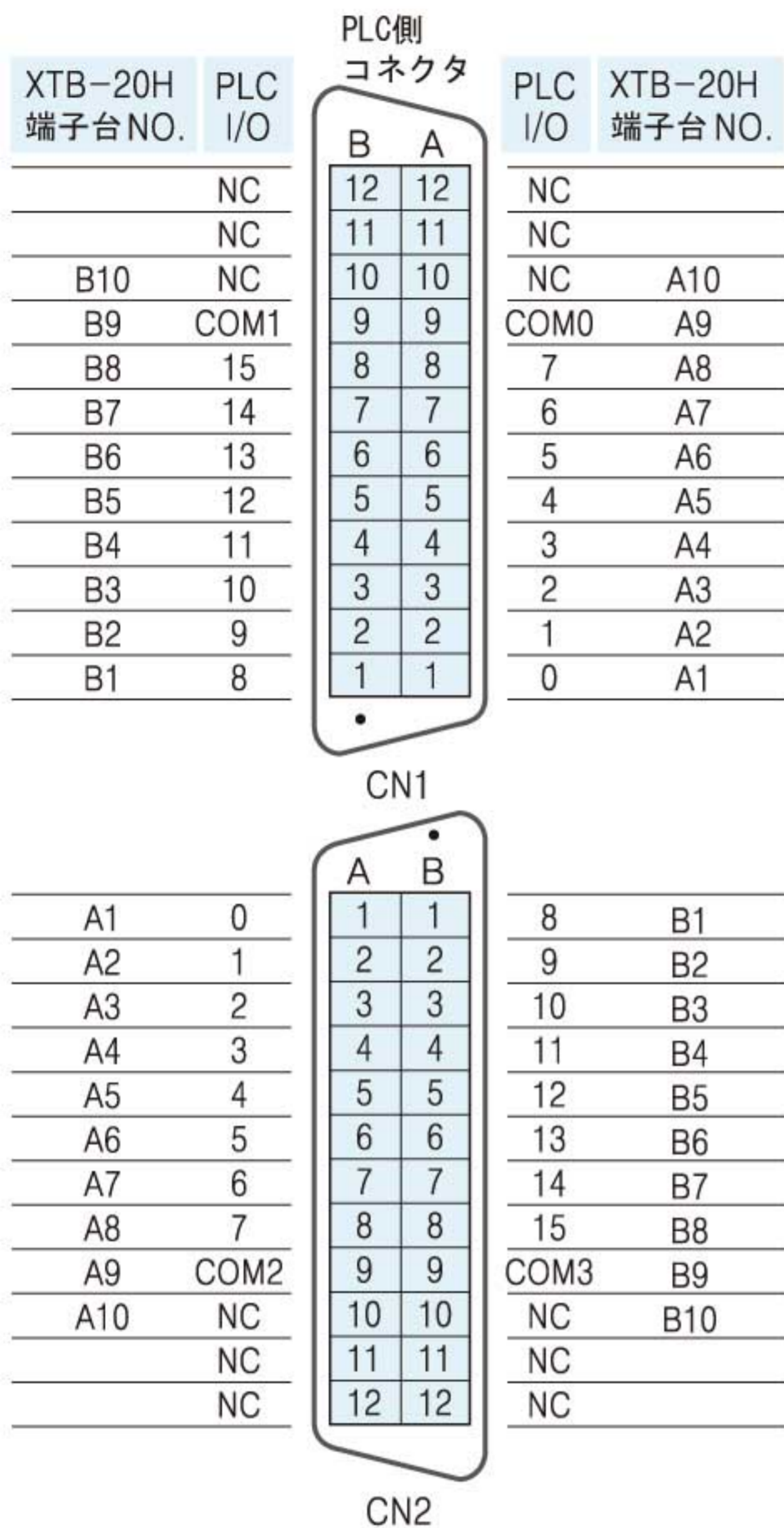
■ OMRON PLC (SYSMAC C)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARD を使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
C500	C500-ID114	64 (入)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1				
	C500-ID119	64 (入)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1				
	C500-OD213	64 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (NPN)	2	C40HF- □PB-OM1	1
C200	C200H-ID111	64 (入)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1				
	C200H-ID217	64 (入)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1				
	C200H-OD219	64 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (NPN)	2	C40HF- □PB-OM1	1
								C40HF- □PB-OM3	1	

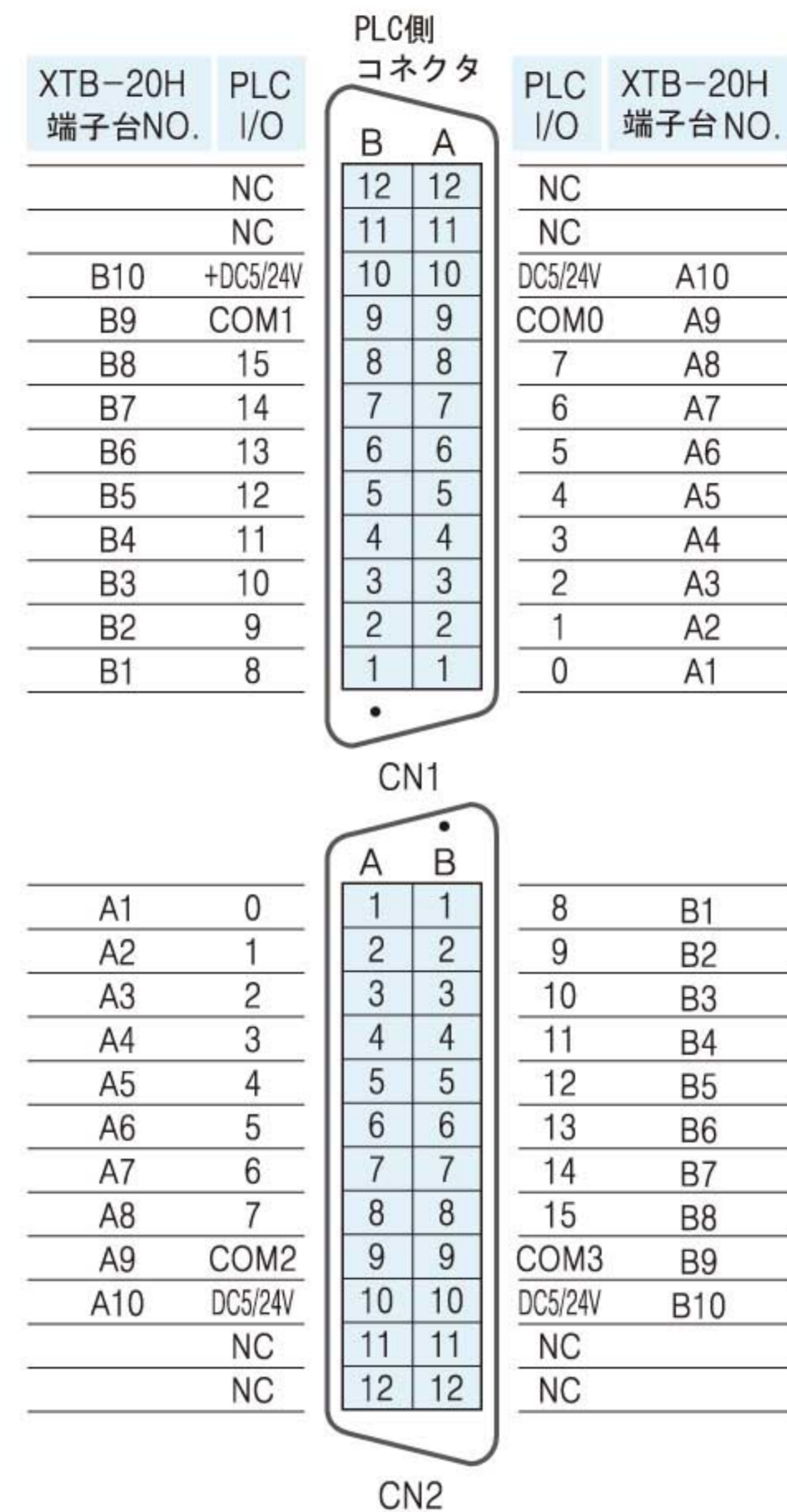
※ □はケーブル長を表し0.5mは05、1mは10、1.5mは15、10mは100としご選定ください。

※ 接続図は参考用でありPLCメーカーが提供する電源ならびにI/O Addressを確認後結線してください。

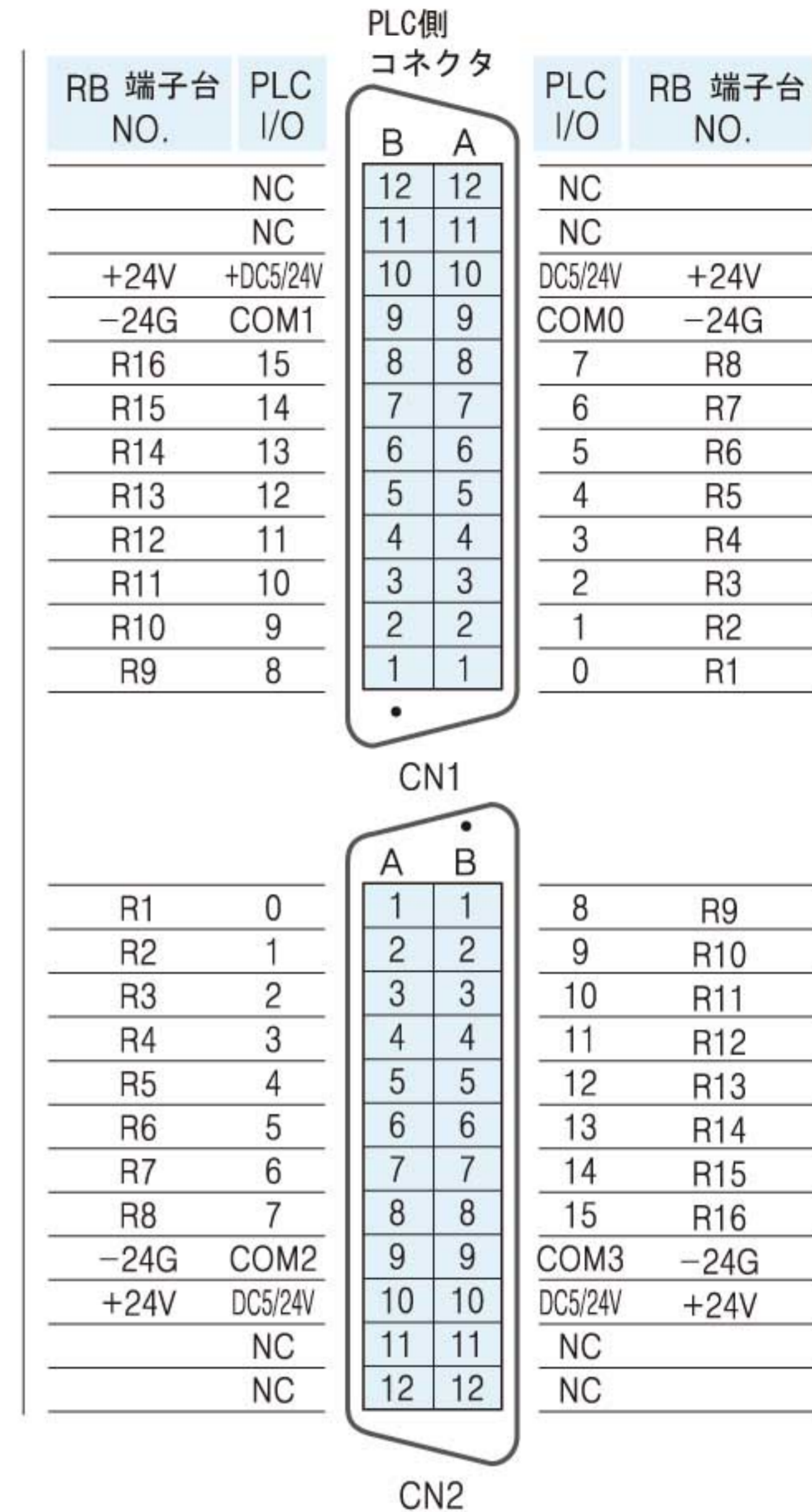
### ■ PLC 入力と端子台 XTB-20Hとの接続図



### ■ PLC 出力と端子台 XTB-20Hとの接続図



### ■ PLC 出力とリレーボード R16C (NPN) との接続図



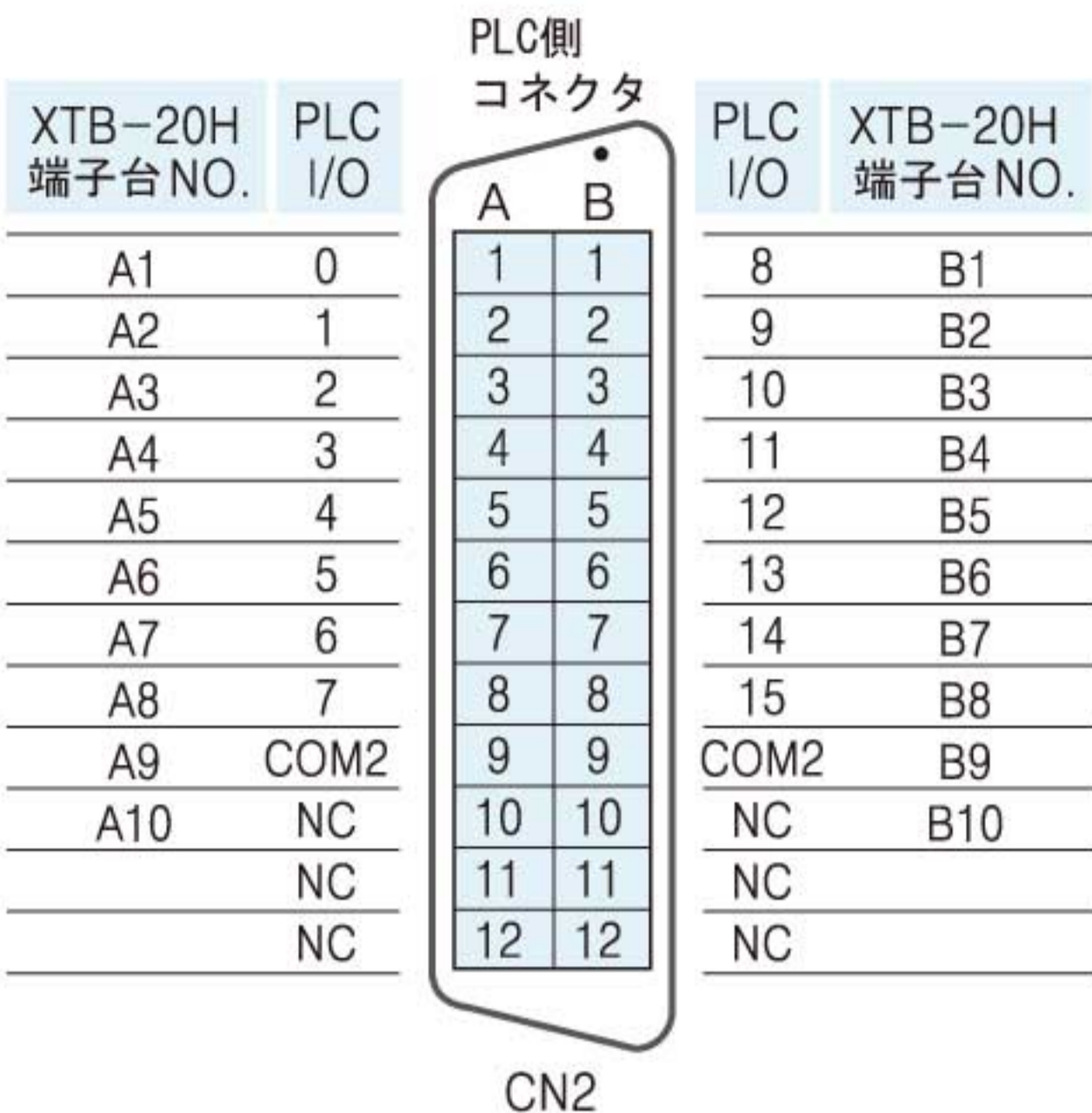
### ■ OMRON PLC (SYSMAC C)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARDを使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
C200	C200H-ID215	32 (入)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1				
					C24HF- □SL-3	1				
	C200H-ID501	32 (入)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1				
					C24HF- □SL-3	1				
	C200H-OD215	32 (出)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1	R16C (NPN)	2	C24HF- □SL-OM2	1
					C24HF- □SL-3	1			C24HF- □SL-OM3	1
	C200H-OD501	32 (出)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1				
					C24HF- □SL-3	1				

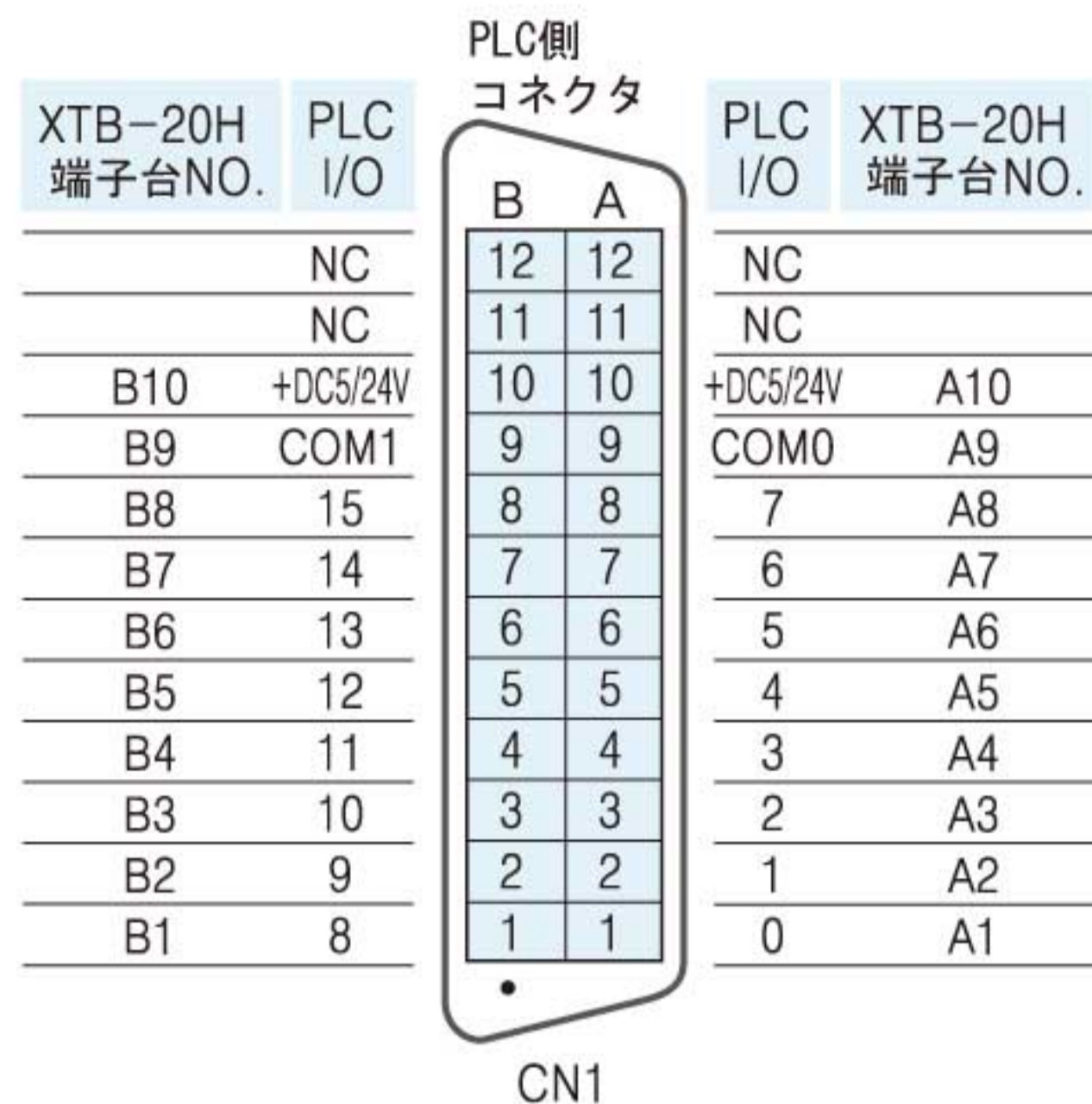
※ □はケーブル長を表し0.5mは05、1mは10、1.5mは15、10mは100としご選定ください。

※ 接続図は参考用でありPLCメーカーが提供する電源ならびにI/O Addressを確認後結線してください。

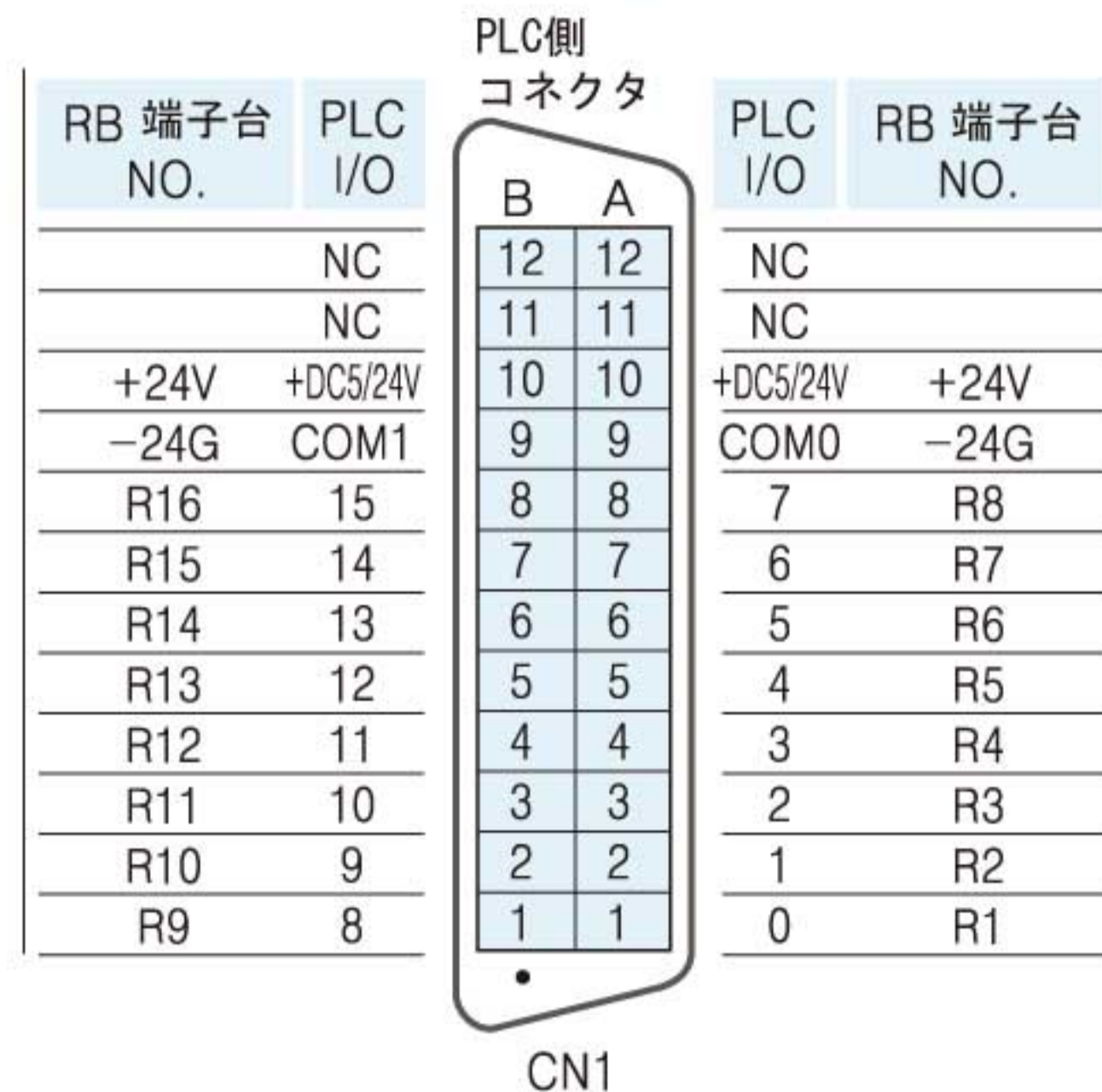
## ■ PLC 入力端子台 XTB-20Hとの接続図



## ■ PLC 出力端子台 XTB-20Hとの接続図



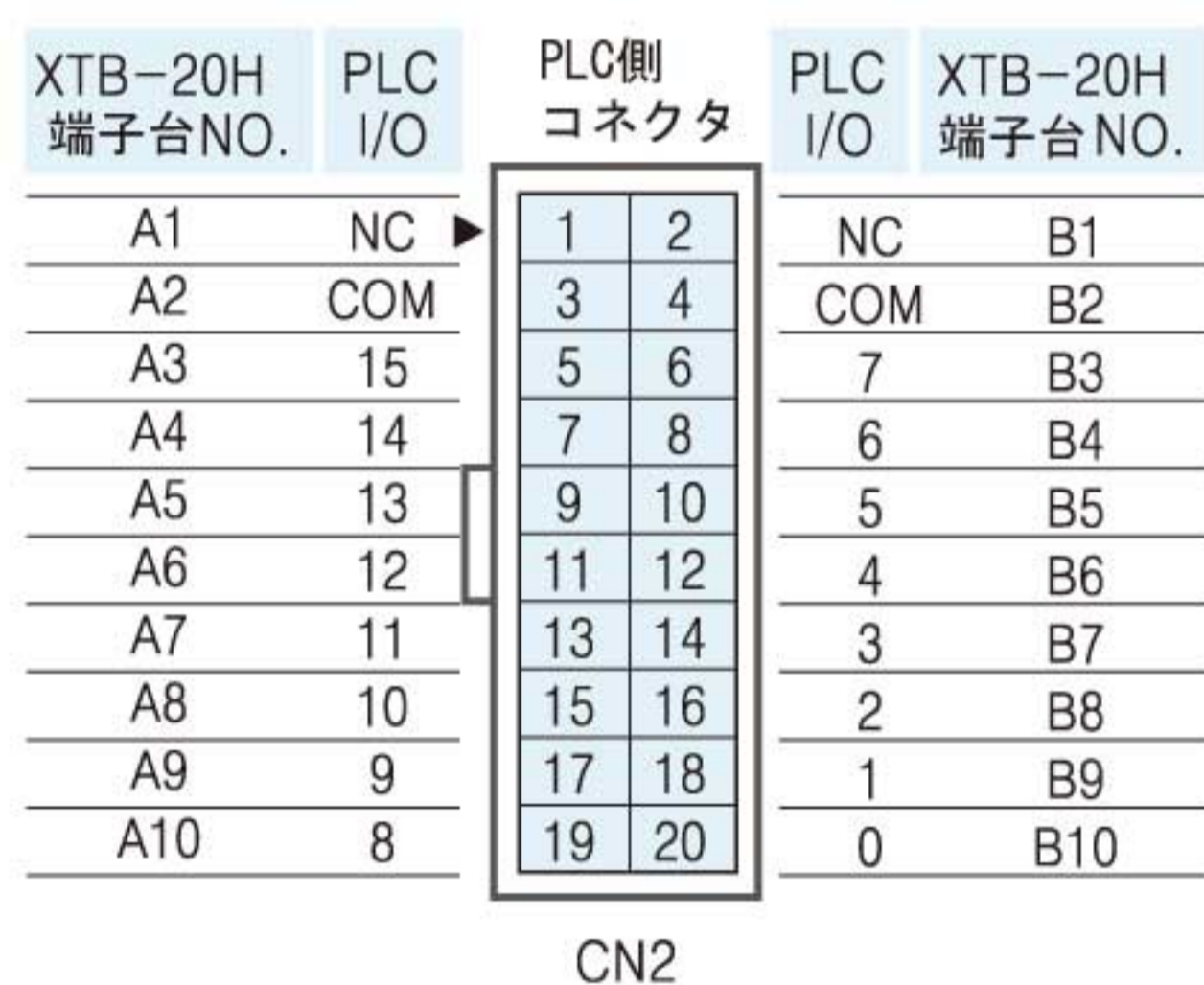
## ■ PLC 出力とリレーボード R16C (NPN)との接続図



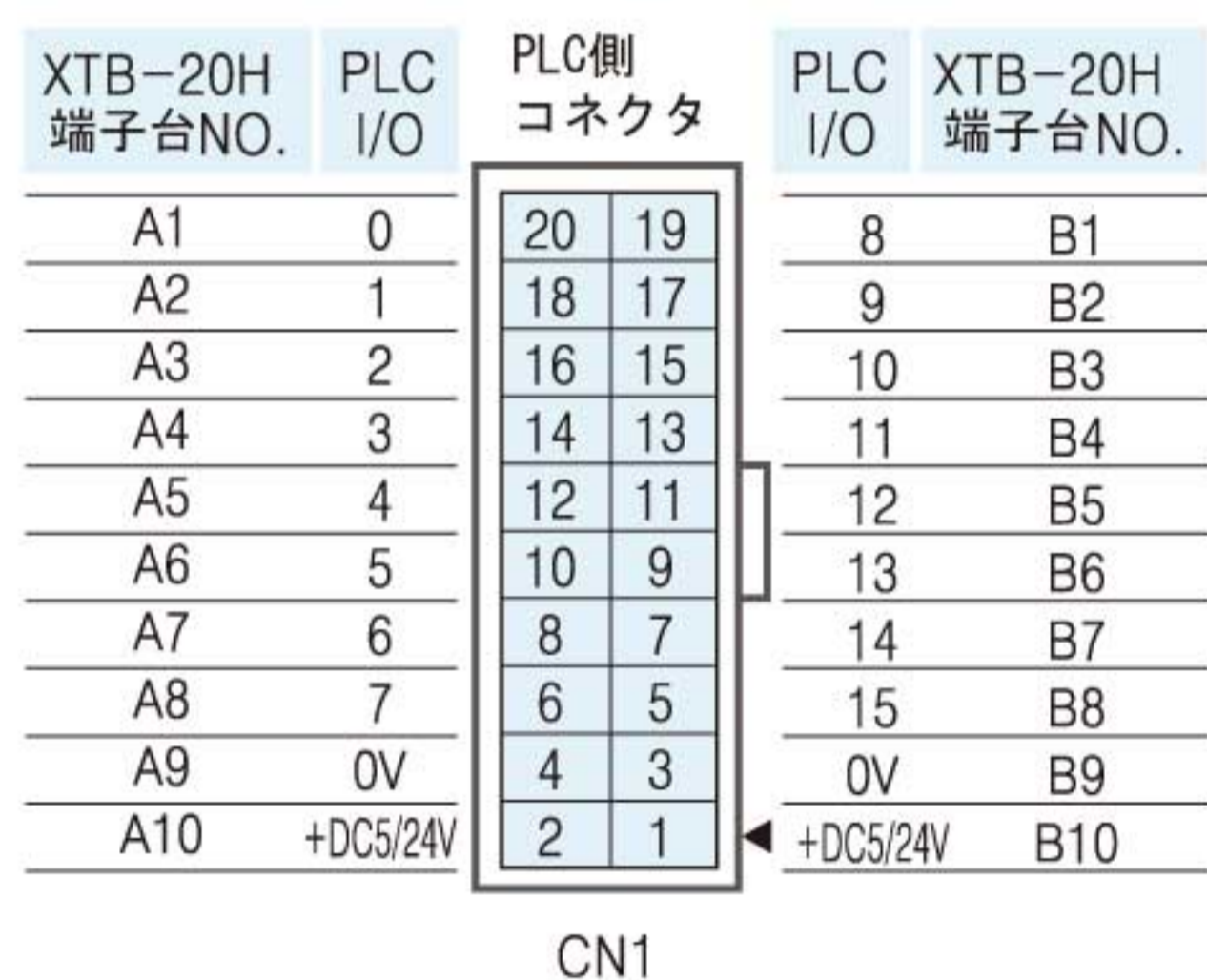
## ■ OMRON PLC (SYSMAC C)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARDを使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
C200	C200H-MD215	16 (出)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1	R16C (NPN)	1	C24HF- □SL-0M2	1
		16 (入)			C24HF- □SL-3	1				
	C200H-MD115	16 (出)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1				
		16 (入)			C24HF- □SL-3	1				
	C200H-MD501	16 (出)	XTB-20H	2	C24HF- □SL-2	1	R16C (NPN)	1	C24HF- □SL-0M2	1
		16 (入)			C24HF- □SL-3	1				

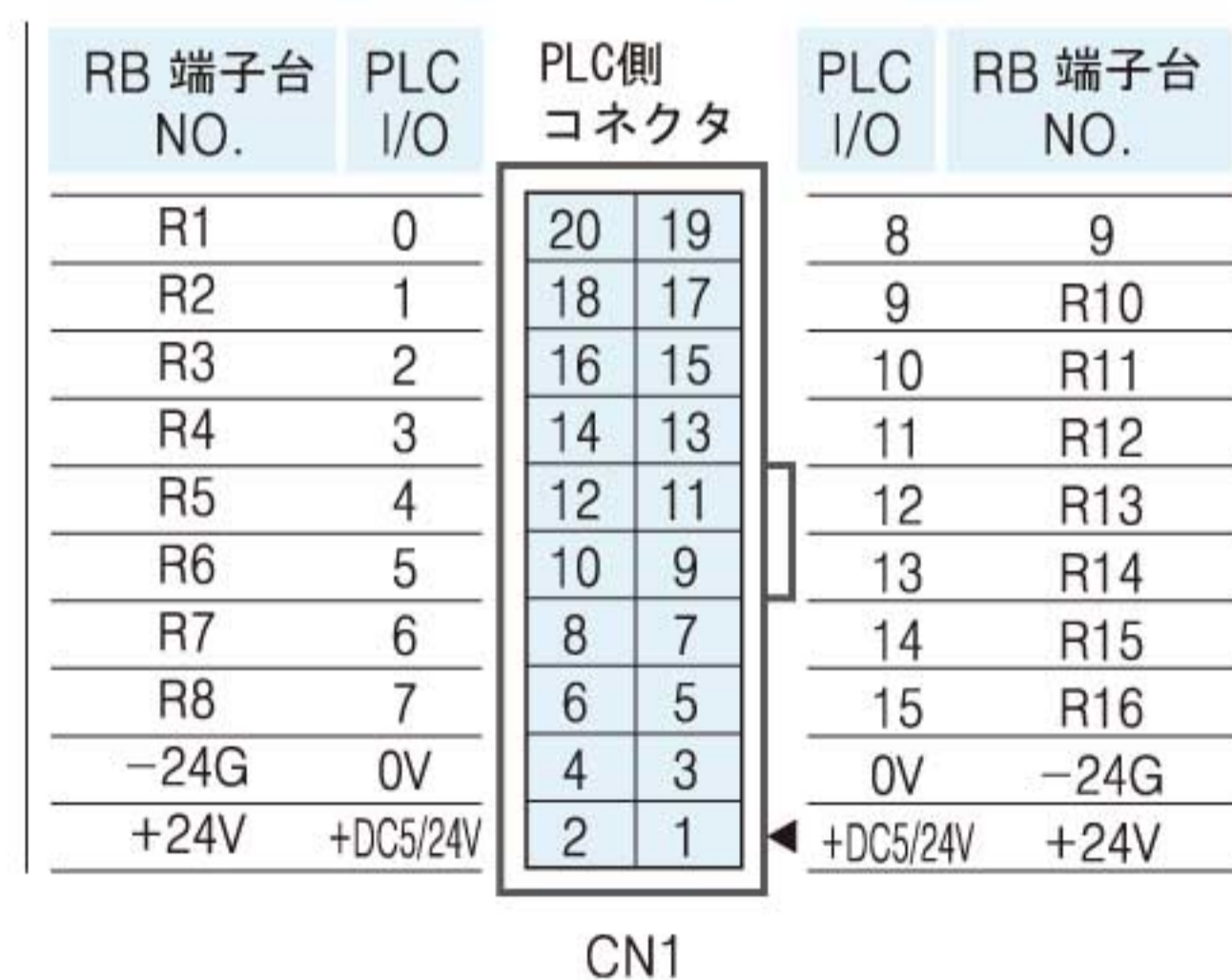
## ■ PLC 入力端子台 XTB-20Hとの接続図



## ■ PLC 出力(NPN)と端子台 XTB-20Hとの接続図



## ■ PLC 出力とリレーボード R16C (NPN)との接続図



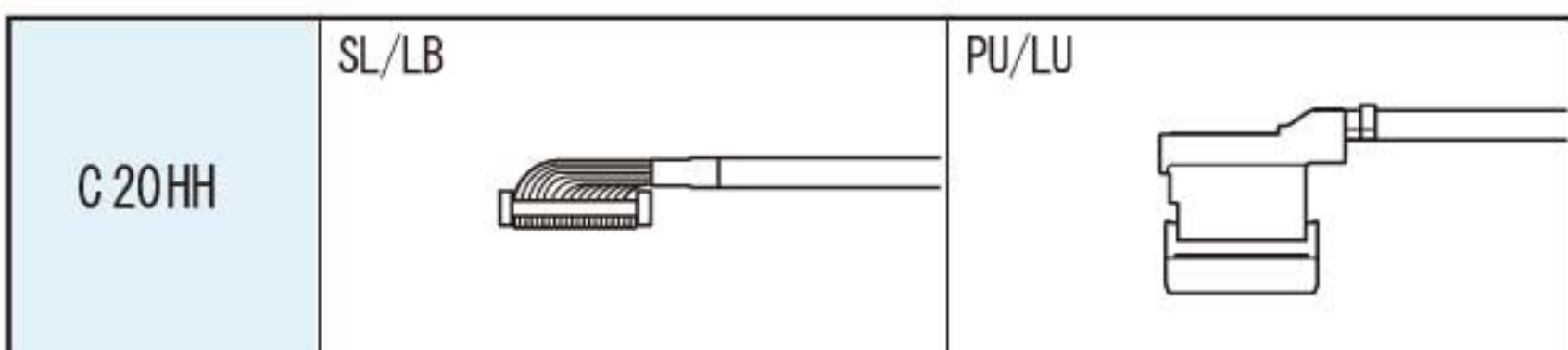
## ■ OMRON PLC (SYSMAC C)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARDを使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
CS1	CS1W-MD232	16 (出)	XTB-20H	2	C20HH- □SL-2	1	R16C (PNP)	1	C20HH- □SL-2	1
		16 (入)			C20HH- □SL-3	1				
	CS1W-MD233	16 (出)	XTB-20H	2	C20HH- □SL-2	1	R16C (NPN)	1	C20HH- □SL-2	1
		16 (入)			C20HH- □SL-3	1				

※ □はケーブル長を表し0.5mは05、1mは10、1.5mは15、10mは100としご選定ください。

※ 接続図は参考用でありPLCメーカーが提供する電源ならびにI/O Addressを確認後結線してください。

※ ケーブルはご使用用途によってPLC側コネクタ形態を選定しご使用ください。



## ■ PLC 入力と端子台 XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		PLC I/O	XTB-40H 端子台NO.
		A	B		
A1	0	1	1	0	B1
A2	1	2	2	1	B2
A3	2	3	3	2	B3
A4	3	4	4	3	B4
A5	4	5	5	4	B5
A6	5	6	6	5	B6
A7	6	7	7	6	B7
A8	7	8	8	7	B8
A9	COM	9	9	COM	B9
A10	8	10	10	8	B10
A11	9	11	11	9	B11
A12	10	12	12	10	B12
A13	11	13	13	11	B13
A14	12	14	14	12	B14
A15	13	15	15	13	B15
A16	14	16	16	14	B16
A17	15	17	17	15	B17
A18	COM	18	18	COM	B18
A19	NC	19	19	NC	B19
A20	NC	20	20	NC	B20

mCH (m+1)CH

## ■ PLC 出力と端子台 XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O
		A	B		
A1	0	1	1	0	B1
A2	1	2	2	1	B2
A3	2	3	3	2	B3
A4	3	4	4	3	B4
A5	4	5	5	4	B5
A6	5	6	6	5	B6
A7	6	7	7	6	B7
A8	7	8	8	7	B8
A9	COM	9	9	COM	B9
A10	+V	10	10	+V	B10
A11	8	11	11	8	B11
A12	9	12	12	9	B12
A13	10	13	13	10	B13
A14	11	14	14	11	B14
A15	12	15	15	12	B15
A16	13	16	16	13	B16
A17	14	17	17	14	B17
A18	15	18	18	15	B18
A19	COM	19	19	COM	B19
A20	+V	20	20	+V	B20

mCH (m+1)CH

## ■ PLC 出力とリレーボード R32C (NPN)との接続図

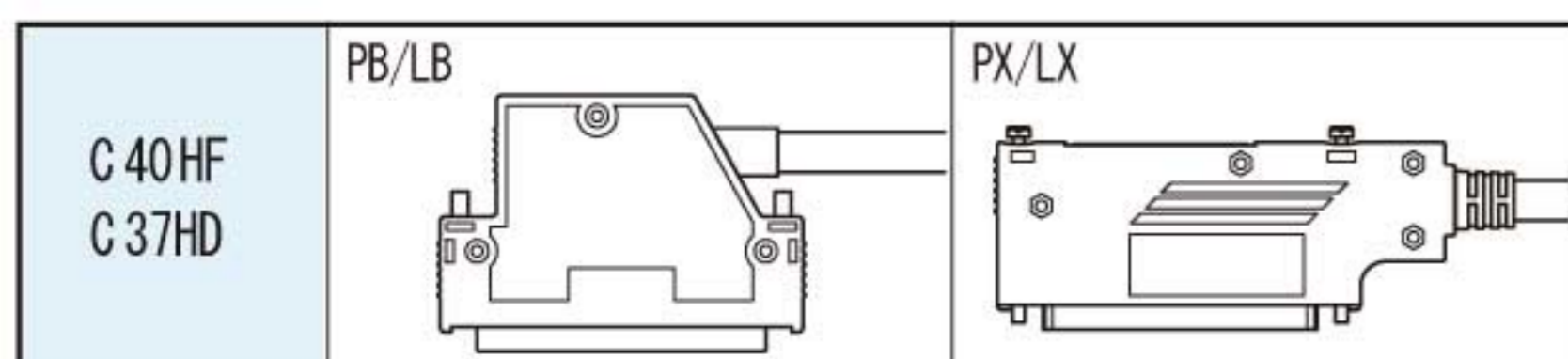
RB 端子台 NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ		RB 端子台 NO.	PLC I/O
		A	B		
R1	0	1	1	0	R17
R2	1	2	2	1	R18
R3	2	3	3	2	R19
R4	3	4	4	3	R20
R5	4	5	5	4	R21
R6	5	6	6	5	R22
R7	6	7	7	6	R23
R8	7	8	8	7	R24
-24G	COM	9	9	COM	-24G
+24V	+V	10	10	+V	+24V
R9	8	11	11	8	R25
R10	9	12	12	9	R26
R11	10	13	13	10	R27
R12	11	14	14	11	R28
R13	12	15	15	12	R29
R14	13	16	16	13	R30
R15	14	17	17	14	R31
R16	15	18	18	15	R32
-24G	COM	19	19	COM	-24G
+24V	+V	20	20	+V	+24V

mCH (m+1)CH

## ■ OMRON PLC (CJ1, CS1シリーズ)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARDを使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
CJ1	CJ1W-ID231	32 (入)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1				
	CJ1W-ID261	64 (入)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1				
	CJ1W-OD231	32 (出)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-3	1	R32C (NPN)	1	C40HF- □PB-OM3	1
	CJ1W-OD261	64 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (NPN)	2	C40HF- □PB-OM1	1
				C40HF- □PB-3	1	C40HF- □PB-OM3			1	
CS1	CS1W-ID231	32 (入)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-1	1				
	CS1W-ID261	64 (入)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1				
					C40HF- □PB-3	1				
	CS1W-OD231	32 (出)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-1	1	R32C (NPN)	1	C40HF- □PB-OM1	1
	CS1W-OD232	32 (出)	XTB-40H	1	C40HF- □PB-1	1	R32C (PNP)	1	C40HF- □PB-OMP1	1
	CS1W-OD261	64 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (NPN)	2	C40HF- □PB-OM1	1
					C40HF- □PB-3	1			C40HF- □PB-OM3	1
	CS1W-OD262	64 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (PNP)	2	C40HF- □PB-OMP1	1
C40HF- □PB-3					1	C40HF- □PB-OMP3			1	
CS1W-MD261	32 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (NPN)	1	C40HF- □PB-OM1	1	
	32 (入)			C40HF- □PB-3	1					
CS1W-MD262	32 (出)	XTB-40H	2	C40HF- □PB-1	1	R32C (PNP)	1	C40HF- □PB-OMP1	1	
	32 (入)			C40HF- □PB-3	1					

- ※ □はケーブル長を表し0.5mは05、1mは10、1.5mは15、10mは100としご選定ください。
- ※ 接続図は参考用でありPLCメーカーが提供する電源ならびにI/O Addressを確認後結線してください。
- ※ □部分にはPNP 出力カードを表します。リレーボードならびにケーブル選定の際はご注意ください。
- ※ ケーブルはご使用用途によってPLC側コネクタ形態を選定しご使用ください。



# OMRON PLC (CJ1 シリーズ)

## ■ PLC 入力と端子台 XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ	PLC I/O	XTB-40H 端子台NO.
A1	NC	1 2	NC	B1
A2	COM1	3 4	COM1	B2
A3	15	5 6	7	B3
A4	14	7 8	6	B4
A5	13	9 10	5	B5
A6	12	11 12	4	B6
A7	11	13 14	3	B7
A8	10	15 16	2	B8
A9	9	17 18	1	B9
A10	8	19 20	0	B10
A11	NC	21 22	NC	B11
A12	COM0	23 24	COM0	B12
A13	15	25 26	7	B13
A14	14	27 28	6	B14
A15	13	29 30	5	B15
A16	12	31 32	4	B16
A17	11	33 34	3	B17
A18	10	35 36	2	B18
A19	9	37 38	1	B19
A20	8	39 40	0	B20

## ■ PLC 出力と端子台 XTB-40Hとの接続図

XTB-40H 端子台NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ	PLC I/O	XTB-40H 端子台NO.
A1	+V	1 2	+V	B1
A2	0V	3 4	0V	B2
A3	15	5 6	7	B3
A4	14	7 8	6	B4
A5	13	9 10	5	B5
A6	12	11 12	4	B6
A7	11	13 14	3	B7
A8	10	15 16	2	B8
A9	9	17 18	1	B9
A10	8	19 20	0	B10
A11	+V	21 22	+V	B11
A12	0V	23 24	0V	B12
A13	15	25 26	7	B13
A14	14	27 28	6	B14
A15	13	29 30	5	B15
A16	12	31 32	4	B16
A17	11	33 34	3	B17
A18	10	35 36	2	B18
A19	9	37 38	1	B19
A20	8	39 40	0	B20

## ■ PLC 出力とリレーボード R32C (NPN, PNP)との接続図

RB 端子台 NO.	PLC I/O	PLC側 コネクタ	PLC I/O	RB 端子台 NO.
+24V	+V	1 2	+V	+24V
-24G	0V	3 4	0V	-24G
R32	15	5 6	7	R24
R31	14	7 8	6	R23
R30	13	9 10	5	R22
R29	12	11 12	4	R21
R28	11	13 14	3	R20
R27	10	15 16	2	R19
R26	9	17 18	1	R18
R25	8	19 20	0	R17
+V	+V	21 22	+V	+V
0V	0V	23 24	0V	0V
R16	15	25 26	7	R8
R15	14	27 28	6	R7
R14	13	29 30	5	R6
R13	12	31 32	4	R5
R12	11	33 34	3	R4
R11	10	35 36	2	R3
R10	9	37 38	1	R2
R9	8	39 40	0	R1

## ■ OMRON PLC (CJ1 シリーズ)

PLC 機種	I/O CARD	I/O 点数	入・出力にすべて端子台を使用する場合				出力にRELAY BOARDを使用する場合			
			端子台	数量	適用ケーブル	数量	リレーボード	数量	適用ケーブル	数量
CJ1	CJ1W-ID232	32 (入)	XTB-40H	1	C40HH- □PH	1				
	CJ1W-ID262	64 (入)	XTB-40H	2	C40HH- □PH	2				
	CJ1W-OD232	32 (出)	XTB-40H	1	C40HH- □PH	1	R32C (PNP)	1	C40HH- □PH-OMP	1
	CJ1W-OD233	32 (出)	XTB-40H	1	C40HH- □PH	1	R32C (NPN)	1	C40HH- □PH-OM	1
	CJ1W-OD262	64 (出)	XTB-40H	2	C40HH- □PH	2	R32C (PNP)	2	C40HH- □PH-OMP	2
	CJ1W-OD263	64 (出)	XTB-40H	2	C40HH- □PH	2	R32C (NPN)	2	C40HH- □PH-OM	2

※ □はケーブル長を表し0.5mは05、1mは10、1.5mは15、10mは100としご選定ください。

※ 接続図は参考用でありPLCメーカーが提供する電源ならびにI/O Addressを確認後結線してください。

※ □部分にはPNP 出力カードを表します。リレーボードならびにケーブル選定の際はご注意願ひ

※ ケーブルはご使用用途によってPLC側コネクタ形態を選定しご使用ください。

